TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 201/2023/QĐST- HNGĐ	

Mỹ Đức, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 201/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1999

Bi đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1999

Đều có HKTT: Đội 2, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 28/12/2020; giao anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 27/8/2018. Ghi nhận việc chị T, anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị T, anh T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Văn T đều không yêu cầu Tòa xét. Tòa không xét.

- Về án phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tiền

300.000 đồng đã nộp tại biên thu tạm ứng án phí số AA/2020/0039465 ngày 16/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức. Chị Thùy đã nộp đủ án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Phi Hùng